

KỊCH BẢN VĂN HỌC ĐIỆN ẢNH TRONG MỐI QUAN HỆ GIỮA VĂN HỌC VÀ ĐIỆN ẢNH

Lê Tâm Trang*

Tóm tắt

Trong mối quan hệ giữa văn học và điện ảnh, kịch bản phim và nhà biên kịch chính là chiếc cầu nối. Kịch bản phim trước hết là kịch bản văn học, nhà văn hoặc đạo diễn cũng có thể là nhà biên kịch. Kịch bản phim trước hết phải là kịch bản văn học. Có thể nói, kịch bản văn học chính là chiếc cầu nối trong mối quan hệ giữa văn học và điện ảnh.

Từ khóa: Kịch bản văn học điện ảnh, mối quan hệ, văn học, điện ảnh

1. Mở đầu

Điện ảnh là ngành nghệ thuật ra đời muộn so với các ngành nghệ thuật khác. Nhờ “sinh sau đẻ muộn” nên điện ảnh thừa hưởng được kinh nghiệm của các ngành nghệ thuật đi trước, từ đó tổng hợp, vận dụng, tạo cho mình những kỹ thuật mới, những phương pháp biểu hiện phong phú. Khác với một số ngành nghệ thuật (một tác giả cũng có thể sáng tạo ra tác phẩm như văn học, âm nhạc, hội họa,...), điện ảnh phải liên kết với nhiều ngành nghệ thuật, huy động rất nhiều nghệ sĩ, chuyên viên để thực hiện một tác phẩm. Mặc dù có vài ngành nghệ thuật khác cũng đòi hỏi sự huy động số đông như múa, hát, kịch nhưng lại không quy mô, phức tạp nhiều khâu, nhiều “bộ” như điện ảnh. Có khi, để có một bộ phim cho khán giả thưởng thức trong vài tiếng đồng hồ, các nhà làm phim phải có sự hợp sức với nhau, phải huy động lực lượng lên đến hàng trăm, hàng nghìn con người trong một guồng máy được gọi là “ekip” bao gồm: đạo diễn, diễn viên, họa sĩ thiết kế, quay phim, thư ký trường quay, âm thanh, ánh sáng,... Và để hoàn thiện một bộ phim, các nhà làm phim phải trải qua nhiều giai đoạn: chọn kịch bản, chọn diễn viên, chọn cảnh quay, tiến hành quay phim, rồi

giai đoạn hậu kỳ.... Nói chung, có rất nhiều yếu tố đóng góp cho sự ra đời một bộ phim. Trong đó, *kịch bản* là một trong những yếu tố quan trọng, có ý nghĩa quyết định sự thành công hay thất bại của một bộ phim. Theo nhà nghiên cứu Trần Trọng Đăng Đàn, *kịch bản* được phân làm hai loại là *kịch bản văn học* và *kịch bản văn học điện ảnh*. Trong phạm vi một bài viết, chúng tôi quan tâm đến *kịch bản văn học điện ảnh* – chiếc cầu nối giữa văn học và điện ảnh.

2. Kịch bản văn học điện ảnh trong mối quan hệ giữa văn học và điện ảnh

2.1. Kịch bản văn học điện ảnh

Khái niệm *kịch bản* (scénario, screen play) chúng tôi sử dụng ở đây không phải kịch bản phân cảnh là phần hướng dẫn kỹ thuật thực hiện hình ảnh của bộ phim tương lai do đạo diễn vạch ra cho các thành phần khác trong đoàn làm phim thực hiện mà là *kịch bản văn học điện ảnh*.

Như chúng ta đã biết, điện ảnh không chỉ dựa vào sự phát triển của kỹ thuật, công nghệ mà còn thừa hưởng tinh hoa của các loại hình nghệ thuật có trước. Bên cạnh đó, điện ảnh cũng có sự tác động đến các ngành nghệ thuật khác, đặc biệt là văn học. Thậm chí, sự tác động “ngược” đó đã khai sinh ra một lĩnh vực hoạt động mới trong đời sống văn học là sáng tác truyện phim. Các thủ

* CN, Báo Bình Dương

pháp, ngôn ngữ của điện ảnh lần lượt được “chuyển tải” vào tác phẩm văn học, tạo nên một diện mạo mới, đầy sức sống cho văn học và hình thành một loại kịch bản mới - *kịch bản văn học điện ảnh*. Đối với các nền điện ảnh phát triển thì *kịch bản văn học điện ảnh* được coi là một khâu then chốt, là điểm bắt đầu, là cơ sở cho một tác phẩm điện ảnh. Khác với đạo diễn, nhà biên kịch phải làm việc với cây bút và trang giấy để tạo ra sản phẩm là kịch bản điện ảnh (hoặc có thể chuyển thể dựa trên một tác phẩm văn học hay). Nhà biên kịch phải lao động vất vả, vật lộn với con chữ và chính mình; phải huy động tài năng, vốn sống, óc liên tưởng của mình để tạo nên một sản phẩm hoàn chỉnh có sức sống, thể hiện được những số phận của con người. Những trang kịch bản này thực sự là một tác phẩm nghệ thuật ngôn từ, được thể hiện dưới dạng một kịch bản văn học điện ảnh. Tuy là một tác phẩm nghệ thuật ngôn từ nhưng nó có sự khác biệt với kịch bản sân khấu, kịch bản văn học. Theo nhà biên kịch Nguyễn Thị Hồng Ngát, “*Yếu tố đầu tiên của kịch bản điện ảnh là sự nhìn thấy dưới dạng văn học, nói cách khác, đó là “văn học” nhìn và nghe chứ không chỉ đọc. Những nhân vật, những chuyển động kịch bản cũng đều phải nhìn thấy và nghe thấy... Bối cảnh cũng được chuyển động bằng ngôn ngữ hình ảnh*”¹.

Nói như vậy có nghĩa là nhà biên kịch chính là người đầu tiên đặt nền móng cho một bộ phim trong tương lai. Từ nền móng đó, đạo diễn sẽ là người nặn nên hình hài một bộ phim với sự trợ giúp của cả đội ngũ hùng hậu những người cộng tác và những phương tiện kỹ thuật hiện đại. Trong cái “mặt trận phim trường” đó, đạo diễn

được coi như một vị tướng soái điều binh khiển tướng theo ý của mình.

2.2. Kịch bản văn học điện ảnh – Cốt lõi của một bộ phim

Trong tác phẩm *Điện ảnh Việt Nam trên những ngã đường thế giới*, đạo diễn Hải Ninh có đề cập về kịch bản văn học “*Có thể nói, từ khi các nền điện ảnh của các nước trên thế giới phát triển thì vấn đề kịch bản luôn được đặt ra nóng bỏng. Trong các dịp gặp gỡ với các đoàn điện ảnh quốc tế đến thăm và trao đổi nghề nghiệp với anh chị em nghệ sĩ điện ảnh Hãng phim truyện Việt Nam, khi đề cập tới vấn đề kịch bản thì mọi người đều dè dặt, thận trọng và khiêm nhường, như điểm vào một “huyết” hắc búa nhất của điện ảnh*”². Nhà biên kịch Phạm Thùy Nhân nói về sự thiếu, đói kịch bản và dẫn chứng bằng việc sẵn sàng mời bất cứ ai đến một Hãng phim nào đó vẫn đang còn sản xuất phim truyện để “mục sở thị” cái “tình trạng khẩn cấp” đó. Không có kịch bản vừa ý, được duyệt thì hãng sẽ rơi vào cảnh “ngồi chơi xơi nước”, nhất trong hoàn cảnh tài trợ như hiện nay. Và khi có kịch bản đã được duyệt thì bầu không khí trong hãng cũng thay đổi rõ rệt: Mọi người hồ hởi chuẩn bị bắt tay vào công việc từ xưởng xe, máy, đến văn phòng giám đốc. Cuối cùng, tác giả khẳng định: “*Nói tới nói lui gì cũng để gút lại ý tưởng đã nêu trên: Không có kịch bản thì đừng hòng nghĩ tới việc làm phim! Chính vì tầm quan trọng này mà có một lúc biên kịch và đạo diễn được tính ngang nhau cả về vị trí nghệ thuật lẫn trả thù lao ở phòng tài vụ hãng phim, thậm chí trong một số trường hợp đặc biệt vai trò của biên kịch*

¹ Nguyễn Thị Hồng Ngát (2006), *Điện ảnh – Nghệ về nghệ*, Nxb VHNT, Hà Nội

² Hải Ninh (2010), *Điện ảnh Việt Nam trên những ngã đường thế giới*, Nxb VHNT, Hà Nội

lại còn cao hơn cả đạo diễn nữa”³

Bàn về vai trò của kịch bản văn học điện ảnh, nhà nghiên cứu Trần Trọng Đăng Đàn khẳng định: “*Kịch bản văn học cho điện ảnh hay, trước hết nó phải là một tác phẩm văn học hay, một tác phẩm văn chương hay*”⁴. Còn nhà văn Chu Lai cũng đồng thời là nhà biên kịch chia sẻ: “*Với kinh nghiệm của người nhiều năm hoạt động trên cả 3 lĩnh vực văn học, điện ảnh và sân khấu, tôi khẳng định điện ảnh, sân khấu có những đặc thù riêng. Nếu nhìn câu chữ trên bản thảo giấy, kịch bản điện ảnh và sân khấu hoàn toàn không phải là một tác phẩm văn học hoàn chỉnh. Nhưng với từng lĩnh vực của nó thì nó lại có vai trò hoặc là “đặt nền móng” cho bộ phim; hay quyết định sự thành công của vở diễn – sân khấu*”⁵

Hiện nay, trong cơn khát kịch bản văn học điện ảnh, các nhà biên kịch phim, các nhà đạo diễn phim đã khai thác kịch bản từ những tác phẩm văn học nổi tiếng, đặc biệt là tiểu thuyết. Vì đây là thể loại văn học có nhiều yếu tố “gần gũi” với điện ảnh. Trong văn học thế giới, chúng ta đã từng chứng kiến những tác phẩm văn học kinh điển thế giới bước lên màn bạc như: *Tiếng chim hót trong bụi mận gai*, *Chiến tranh và hoà bình*, *Cuốn theo chiều gió*, *Chiếc xe đạp màu xanh*, *Đôi gió hú*, *Nhà thờ Đức Bà Paris*, *Ba người lính ngự lâm*, *Bố già*...

Ở Việt Nam, số lượng các tác phẩm văn học được chuyển thể thành kịch bản

phim cũng khá nhiều. Trong đó, việc khai thác các tác phẩm văn học giai đoạn 1930-1945 có thể xem là một hướng đi hiệu quả của phim truyền hình Việt Nam, vì đã chạm vào kho tư liệu vô cùng quý giá. Phim *Chị Dậu* (sản xuất năm 1980) được chuyển thể từ tác phẩm *Tắt Đèn* của nhà văn Ngô Tất Tố. Đây được xem là một bộ phim thuộc hàng kinh điển của điện ảnh cách mạng Việt Nam thế kỷ 20. Đạo diễn Phạm Văn Khoa đã rất thành công khi khắc họa cuộc sống nông thôn đương thời một cách chân thực. Những tầng lớp khác nhau trong xã hội thực dân nửa phong kiến ở Việt Nam trước Cách mạng Tháng tám (1945) được lột tả sâu sắc và toàn diện. Đây cũng là tác phẩm đưa tên tuổi của diễn viên Lê Vân lên đỉnh cao và đến gần với công chúng hơn. Bộ phim đã được trao Huy chương Vàng tại Liên hoan phim Nantes (Pháp).

Sau năm 1986, nhiều bộ phim được chuyển thể từ tác phẩm văn học cũng gặt hái không ít thành công, cả về mặt doanh thu lẫn phương diện nghệ thuật. Chúng ta có thể kể đến các bộ phim: *Mùa lá rụng* (chuyển thể từ tiểu thuyết *Đám cưới không có giấy giá thú*, và *Mùa lá rụng trong vườn* của Ma Văn Kháng), *Đất và người* (chuyển thể từ *Mảnh đất lắm người nhiều ma* của Nguyễn Khắc Trường), *Bến không chồng* (chuyển thể từ tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Dương Hương), *Thời xa vắng* (chuyển thể từ tác phẩm cùng tên của Lê Lựu), v.v...

Việc thử sức với những kịch bản điện ảnh được chuyển thể từ các tác phẩm văn học nổi tiếng có lẽ là một thử thách và cũng là niềm đam mê đối với các đạo diễn, đồng thời cũng thể hiện “đẳng cấp” của họ. Đây không phải vấn đề đơn giản. Vì lợi thế của những trang viết là kích thích được trí tưởng tượng phong phú của độc giả. Và tác phẩm văn học khi đã đạt được thành công, sẽ ghi một dấu ấn sâu đậm trong lòng công

³ Viện Văn nghệ và lưu trữ điện ảnh Việt Nam (2003), *Nửa thế kỷ điện ảnh Việt Nam*, Nxb VHNT, Hà Nội, trang 336

⁴ Trần Trọng Đăng Đàn (2011), *Phim Việt Nam – thưởng thức và bình luận*, Nxb Văn hoá – Văn nghệ, TP.HCM, trang 163

⁵ Đặng Nhật Minh (2010), *Văn học và Điện ảnh, những người bạn đồng hành*

Nguồn: <http://www.vietstudies.info/DangNhatMinh>

chúng. Còn khi bước sang lĩnh vực điện ảnh, nhân vật ấy, cảnh tượng ấy buộc phải “khuôn” vào một không gian cụ thể, một thời gian cụ thể, một số phận cụ thể.

Nói chung, văn học đi trước, một khi đã tạo dấu ấn sâu đậm trong lòng bạn đọc thì độc giả luôn kỳ vọng và đòi hỏi sự hoàn hảo ở điện ảnh. Điện ảnh có thể giữ nguyên hay thêm thắt, hư cấu nhưng chắc chắn sẽ không thoát khỏi sự so sánh khắt khe của công chúng. Chẳng hạn, gần đây, tác phẩm văn học *Cánh đồng bất tận* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư đã được chuyển thể thành công thu hút sự quan tâm của nhiều người, nhiều giới. Là một tác phẩm văn học được đông đảo độc giả yêu mến, thậm chí được xem như là một “hiện tượng văn học” năm 2006, khi lên màn ảnh, bộ phim không tránh khỏi sự đánh giá khắt khe của giới phê bình và khán giả. Nhiều nhận định cho

rằng bộ phim chưa phản ánh triệt để những vấn đề gai góc mà tác phẩm văn học đề cập cũng như những thông điệp mà nhà văn gửi gắm.

3. Kết luận

Có thể nói, văn học là kho kịch bản vô tận mà loại hình nghệ thuật thứ bảy có thể khai thác. Nhiều tác phẩm văn học đã góp phần làm nên thành công vang dội cho tác phẩm điện ảnh sau khi chuyển thể thành kịch bản điện ảnh và ngược lại, rất nhiều tác phẩm văn học trở thành sách best-seller sau khi bộ phim chuyển thể được thành công. Chúng ta thường nghe nói nhiều về mối quan hệ giữa văn học và điện ảnh. Dường như giữa hai lĩnh vực này có mối liên hệ đặc biệt mà những người làm điện ảnh cần phải khai thác để điện ảnh Việt Nam ngày càng có nhiều bộ phim hay, giàu ý nghĩa □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Trọng Đăng Đàn (2011), *Phim Việt Nam – thưởng thức và bình luận*, Nxb Văn hoá – Văn nghệ, TP.HCM, trang 163
- [2] Đặng Nhật Minh (2010), Văn học và Điện ảnh, những người bạn đồng hành. Nguồn: <http://www.vietstudies.info/DangNhatMinh>
- [3] Nguyễn Thị Hồng Ngát (2006), *Điện ảnh – Nghệ về nghệ*, Nxb VH TT, Hà Nội.
- [4] Hải Ninh (2010), Điện ảnh Việt Nam trên những ngã đường thế giới, Nxb VH TT, Hà Nội.
- [5] Viện Văn nghệ và lưu trữ điện ảnh Việt Nam (2003), *Nửa thế kỷ điện ảnh Việt Nam*, Nxb VH TT, Hà Nội, trang 336

Abstract

Cinematographic literature script in the relationship between literature and cinematography

The scenario and its scriptwriter connect literature and the movies in a specific relationship. First of all, a scenario should be considered the literature script itself; and the writer or even the film director can be regarded as the scriptwriter. A scenario must, therefore, be a literature movie script. It can be said that the literature movie script can be viewed as the bridge connecting literature and the movies.

Key words: Cinematographic literature script, relationship, literature, cinematography